

BÁO CÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG
Tháng 6 năm 2022

Căn cứ Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ báo cáo giá thị trường.

Sở Tài chính báo cáo giá thị trường tháng 6 năm 2022, như sau:

1. Diễn biến giá cả của một số hàng hóa, dịch vụ cụ thể trong tháng 5 năm 2022

a) Lương thực

Giá lúa trong tháng ổn định: Lúa Tài nguyên giá 6.900 đồng/kg – 7.000 đồng/kg, lúa ST 24 giá 8.300 đồng/kg – 8.400 đồng/kg, lúa RVT giá 8.000 đồng/kg – 8.400 đồng/kg, lúa Đài thơm 8 giá 5.800 đồng/kg – 6.000 đồng/kg.

Giá gạo trên địa bàn tỉnh duy trì ổn. Giá bán tại chợ các loại gạo như sau: Gạo tẻ thường giá bán 11.500 đồng/kg – 13.000 đồng/kg, gạo Hương Lài giá bán 19.000 đồng/kg – 20.000 đồng/kg, gạo Tài nguyên giá bán 16.000 đồng/kg – 17.000 đồng/kg, gạo thơm Đài Loan giá bán từ 20.000 đồng/kg – 21.000 đồng/kg.

b) Thực phẩm

Giá bình quân của các loại thực phẩm có loại tăng, có loại giảm so với tháng trước.

- Heo hơi có giá 56.000 đồng/kg đến 58.000 đồng/kg, thịt ba rọi heo giá bán từ 100.000 đồng/kg đến 105.000 đồng/kg, nạt thăn 100.000 đồng/kg – 105.000 đồng/kg.

- Cá lóc ruộng giá bán từ 120.000 đồng/kg đến 150.000 đồng/kg. Trứng vịt tươi có giá 3.200 đồng/trứng – 3.400 đồng/trứng, trứng gà ta 3.200 đồng/trứng – 3.400 đồng/trứng, cua biển loại 2-3 con/kg có giá 250.000 đồng/kg – 300.000 đồng/kg.

- Bắp cải trắng có giá 18.000 đồng/kg, cải ngọt 15.000 đồng/kg, bí xanh có giá 15.000 đồng/kg, cà chua 20.000 đồng/kg, đậu cove 25.000 đồng/kg, cà rốt 27.000 đồng/kg.

- Sầu riêng có giá từ 50.000 đồng/kg – 65.000 đồng/kg, nhãn Vĩnh Châu 40.000 đồng/kg – 50.000 đồng/kg, xoài cát Chu 5.000 đồng/kg – 8.000 đồng/kg, măng cầu xiêm 14.000 đồng/kg – 18.000 đồng/kg, bưởi da xanh 25.000 đồng/kg – 35.000 đồng/kg, măng cụt 30.000 đồng/kg – 40.000 đồng/kg, vải Thiều 20.000 đồng/kg – 35.000 đồng/kg, chôm chôm Thái 30.000 đồng/kg – 40.000 đồng/kg.

c) Hàng công nghiệp tiêu dùng

Trong tháng giá cả tương đối ổn định đối với đa số mặt hàng công nghiệp tiêu dùng. Hiện tại: Rượu vang Đà Lạt 110.000 đồng/chai, bia Heineken có giá từ 425.000 đồng/thùng 24 lon, giá nước giải khát có gas 7up là 220.000 đồng/thùng 24 lon, dầu ăn thực vật Marvela 56.800 đồng/lít, đường Biên Hòa túi 1kg giá bán lẻ 25.000 đồng/kg, muối hạt 6.500 đồng/kg.

d) Vật tư nông nghiệp, vật liệu xây dựng, chất đốt

Đến giữa tháng 6, trên địa bàn tỉnh cơ bản xuống giống xong vụ lúa hè Thu năm 2022. Tuy nhiên, giá vật tư nông nghiệp đang tăng cao, xăng dầu để bơm tát nước đều tăng giá, giá thuê nhân công phun xịt thuốc, bón phân cũng tăng gây lo lắng cho bà con nông dân, trong khi giá lúa mà thương lái hợp đồng bao tiêu vào đầu vụ hè Thu khá thấp, với mức từ 5.800 đồng/kg đến 6.500 đồng/kg với các giống lúa như: Đài thơm 8, RVT, ST24.

Giá bán lẻ gas Petimex bình 12 kg là 448.000 đồng/bình 12kg, giảm 31.000 đồng/bình so với tháng trước (479.000 đồng/bình 12kg).

e) Giao thông

Sau 3 lần điều chỉnh giá bán trong tháng, thì giá bán từ 21/6/2022 so với ngày 23/5/2022: xăng Ron 95-III tăng 2.220 đồng/lít, xăng sinh học E5 Ron 92-II tăng 1.670 đồng/lít, dầu Diezen 0,01S-V tăng 4.510 đồng/lít, dầu Diezen 0,05S-II tăng 4.510 đồng/lít, dầu hỏa 2-K tăng 4.470 đồng/lít.

Cụ thể diễn biến giá xăng, dầu các lần điều chỉnh:

Xăng, dầu	23/5/2022	01/6/2022	13/6/2022	21/6/2022
Ron 95-III	30.950	31.870	32.670	33.170
E5 Ron 92-II	29.930	30.530	31.410	31.600
Diezen 0,01S-V	26.550	27.390	30.070	31.060
Diezen 0,05S-II	25.750	26.590	29.270	30.260
Dầu hỏa 2-K	24.880	25.840	28.380	29.350

Giá xe tuyến cố định đi từ bến xe Sóc Trăng đến Phnom Penh và ngược lại là 690.000 đồng/vé (theo Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Vận tải Cần Thơ chi nhánh Sóc Trăng).

g) Giá vàng và đô la Mỹ

Giá vàng nhẫn 97% bán ra bình quân trên thị trường tự do trong tháng là 5.339.500 đồng/chỉ, giảm 20.500 đồng/chỉ so với giá bán ra bình quân tháng trước (tháng trước là 5.360.000 đồng/chỉ).

Tỷ giá của đồng đô la Mỹ tăng 30 đồng/USD ở cả 2 chiều mua vào và bán ra. Tỷ giá bán ra của đồng đô la Mỹ là 23.360 đồng/USD, tỷ giá mua vào tiền mặt là 23.050 đồng/USD, mua vào chuyển khoản 23.080 đồng/USD (Nguồn: Tỷ giá đồng đô la Mỹ tại Ngân hàng Vietcombank).

2. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ theo danh mục quy định tại Điều 7, Thông tư số 116/2018/TT-BTC (Đính kèm Phụ lục 1)

3. Đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá của địa phương đã triển khai trong kỳ báo cáo

a) Về giá cả thị trường

- Giá rau màu tăng từ 1.500 đồng/kg đến 3.000 đồng/kg.
- Giá cây ăn trái giảm từ 500 đồng/kg đến 1.000 đồng/kg.
- Giá các sản phẩm chăn nuôi tăng nhẹ như trứng vịt và thịt vịt.
- Giá phân bón tăng từ 200 đồng/kg đến 1.200 đồng/kg.

b) Công tác quản lý nhà nước về giá

- Thường xuyên nắm bắt diễn biến giá cả thị trường phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên địa bàn tỉnh.
- Tham gia Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự; Hội đồng định giá theo vụ việc của Tòa án.
- Thẩm định giá dự toán mua sắm tài sản theo đề nghị của các đơn vị.
- Thẩm định giá dự toán mua sắm vật tư y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19.
- Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị ngành y tế và giáo dục.

4. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường tại địa phương trong kỳ tiếp theo.

Giá các mặt hàng thực phẩm trong tháng 7 có thể không có nhiều thay đổi, giá nhiên liệu có thể giảm nhẹ.

Trên đây là báo cáo giá thị trường tháng 6 năm 2022 của Sở Tài chính tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Cục Quản lý Giá;
- csgia@mof.gov.vn;
- Viện NC.KHTTGC;
- VP UBND tỉnh;
- PTCKH các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Giám đốc;
- Công Thông tin điện tử STC;
- Lưu: VP, GCSDN (2).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Kim Huy